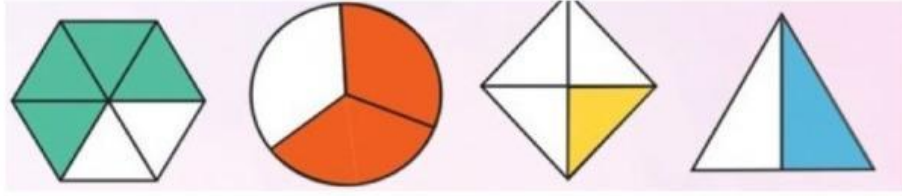


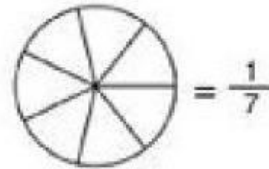
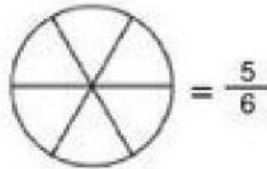
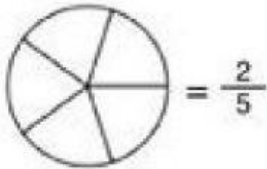
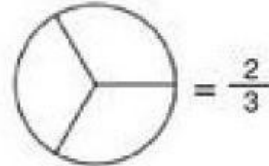
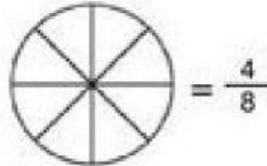
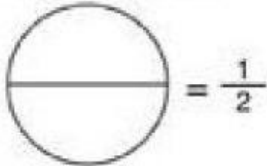
BÀI 1: ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ

Bài 1: Viết phân số chỉ phần đã tô màu của mỗi hình dưới đây:



.....

Bài 2: Dùng bút màu tô màu tương ứng với phân số cho dưới đây:



Bài 3: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $\frac{48}{60} = \frac{12}{\dots} = \frac{\dots}{5}$

b) $\frac{40}{60} = \frac{\dots}{6} = \frac{2}{\dots} = \frac{\dots}{21}$

c) $\frac{24}{36} = \frac{\dots}{9} = \frac{2}{\dots}$

d) $\frac{40}{60} = \frac{\dots}{6} = \frac{2}{\dots} = \frac{\dots}{21}$

Bài 4: Rút gọn các phân số sau thành phân số tối giản:

a) $\frac{12}{28} = \dots$

b) $\frac{45}{60} = \dots$

c) $\frac{12}{28} = \dots$

Bài 5: Quy đồng mẫu số các phân số sau:

a) $\frac{3}{5}$ và $\frac{4}{7}$

b) $\frac{3}{7}$, $\frac{2}{3}$ và $\frac{12}{21}$

.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....

a) $\frac{7}{5}$, $\frac{12}{15}$ và $\frac{27}{30}$

b) $\frac{3}{8}$, $\frac{5}{12}$, $\frac{11}{16}$ và $\frac{17}{48}$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào chỗ chấm:

a) $\frac{3}{5}$ $\frac{4}{5}$

b) $\frac{3}{5}$ $\frac{4}{10}$

c) $\frac{3}{5}$ 1

d) 2 $\frac{13}{7}$

e) $\frac{3}{5}$ $\frac{4}{7}$

Bài 7: Tính:

a) $\frac{7 \times 5 \times 11 \times 3}{11 \times 5 \times 9 \times 7} =$

b) $\frac{14 \times 5 \times 11 \times 13}{28 \times 5 \times 39 \times 11} =$

b) $\frac{44 \times 5 \times 14 \times 13}{28 \times 25 \times 13 \times 11} =$

Bài 8: Tìm các số tự nhiên x, biết:

a) $\frac{x}{5} < \frac{2}{5}$

b) $\frac{5}{8} < \frac{x}{8} < 1$

d) $\frac{x}{7} < \frac{4}{6}$

d) $\frac{5}{9} < \frac{x}{8} < \frac{7}{8}$

.....

.....

.....

.....

Bài 9: Cho các phân số : 1, $\frac{3}{7}$, $\frac{9}{14}$, $\frac{5}{2}$, $\frac{13}{7}$

a) Sắp xếp các phân số trên theo thứ tự từ bé đến lớn:

.....

b) Sắp xếp các phân số trên theo thứ tự từ lớn đến bé:

.....